

Số: /KH-UBND

Lương Phong, ngày tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 30/01/2023 của UBND huyện Hiệp Hoà về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; căn cứ Quyết định số 2336/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của UBND huyện Hiệp Hoà v/v giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển KTXH năm 2023 và Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 30/12/2022 của HĐND xã Lương Phong về phát triển KTXH năm 2023;

UBND xã xây dựng kế hoạch về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Bám sát Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIV, các Nghị quyết, Kết luận của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Lương Phong lần thứ XXVII, các Nghị quyết của HĐND xã, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021- 2025, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 của UBND xã để tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2023. Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết, nỗ lực phấn đấu với quyết tâm cao nhất, biến thách thức thành cơ hội, thực hiện thành công toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2023, tạo nền tảng vững chắc để xã Lương Phong phát triển nhanh, bền vững.

2. Chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; đoàn kết, nỗ lực, quyết tâm hành động cao nhất để vượt qua những khó khăn, thách thức, tranh thủ thời cơ, thuận lợi để đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội.

3. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án để thích ứng hiệu quả với những diễn biến bất thường của tình hình; tiếp tục phấn đấu nâng cao chất lượng và duy trì phát triển kinh tế.

4. Thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách theo chủ trương của tỉnh, huyện để tháo gỡ các khó khăn, khơi thông nguồn lực; các giải pháp hỗ trợ kịp thời, hiệu quả cho sản xuất kinh doanh; bảo đảm đồng bộ các mục tiêu trước mắt và lâu dài, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

5. Phát triển đồng bộ cả kinh tế và các lĩnh vực văn hóa, xã hội. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, đảm bảo tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; bảo vệ môi trường bền vững.

6. Bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; tiếp tục củng cố, giữ vững quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Lĩnh vực kinh tế

1.2. Thu ngân sách trên địa bàn

Năm 2023, phần đầu thu ngân sách trên địa bàn đạt và vượt dự toán giao là 1754.5 trđ.

Để đạt được mục tiêu này, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

- Thực hiện tốt nhiệm vụ thu ngân sách, đặc biệt chú ý 1 số nguồn thu như: tiền sử dụng đất, thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp; quản lý tốt các nguồn thu, chống thất thu ngân sách và nợ đọng thuế; phần đầu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách trên địa bàn hàng năm, giảm dần tỷ lệ chênh lệch cân đối thu, chi ngân sách.

- Quản lý chặt chẽ và nâng cao hiệu quả chi NSNN. Chi đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tăng chi cho phát triển nông nghiệp, nông thôn, y tế, giáo dục. Cần khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn thu cho đầu tư phát triển. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chi ngân sách để nâng cao hiệu quả vốn đầu tư, phòng chống tham nhũng, lãng phí.

1.3. Nông nghiệp, nông thôn

1.3.1. Nông nghiệp:

Năm 2023, phần đầu tổng sản lượng lương thực có hạt (lúa, ngô) đạt khoảng 6665 tấn (thóc: 6520 tấn, ngô: 145 tấn).

Là một xã nông thôn, dân số sống bằng nông nghiệp là chủ yếu, do đó, UBND xã xác định: Phát triển nông nghiệp là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Trong năm 2023, cần tập trung lãnh đạo sản xuất nông nghiệp hàng hoá, tập trung vào các sản phẩm có thế mạnh của xã như: lúa, ngô, lạc, khoai tây, chăn nuôi gia súc - gia cầm thương phẩm; rau, quả an toàn phục vụ các vùng lân cận.

* Phát triển nông nghiệp theo hướng hiệu quả, bền vững, sản xuất theo hướng thâm canh, chuyên canh gắn với việc đảm bảo các tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm và môi trường,... có khả năng cạnh tranh cao ở thị trường trong nước; nâng cao giá trị trong sản xuất nông nghiệp. Tập trung vào một số sản phẩm chủ yếu gồm: Phát triển cây bưởi diễm, tập trung tại các thôn Đông, Vân An, Khánh, Tứ, tiêu thụ ở thị trường trong vùng và một số đô thị lân cận, phát triển cây khoai tây, khoai lang chế biến tương tự như các vùng nguyên liệu... Phần đầu:

+ Tỷ lệ diện tích rau an toàn sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap đạt trên 63%

+ Tỷ lệ diện tích cây ăn quả sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap đạt trên 68%

Khuyến khích hình thành các hợp tác xã, trang trại từ khâu tổ chức sản xuất, chế biến, tiêu thụ, hình thành chuỗi liên kết sản xuất, nâng cao giá trị sản phẩm.

- Tổ chức sản xuất gieo trồng cả năm phần đầu đạt 100% diện tích. Xây dựng kế hoạch sản xuất các cây trồng chính hàng năm theo xu hướng nắm bắt nhu cầu của thị trường, phù hợp với điều kiện canh tác của địa phương, chuyển dần từ nông nghiệp thủ công sang cơ giới hoá, tích cực ứng dụng KHKT để tăng năng suất và sản lượng cây trồng.

- Đối với cây lúa: Tổng diện tích đất trồng lúa toàn xã vụ xuân năm 2023 là 540 ha. Vụ mùa dự kiến sẽ tiến hành thu hồi hơn 100 ha chuyển mục đích sử dụng

đất phục vụ các dự án, do đó, tổng diện tích lúa nhiều khả năng sẽ giảm so với năm 2022. Vì vậy, để đạt mục tiêu trên, UBND xã dự kiến phát triển các giống lúa chất lượng cao, xây dựng những mô hình sản xuất quy mô lớn, liên kết và bao tiêu sản phẩm (cánh đồng tập trung). Năm 2022, Lương Phong có 04 cánh đồng tập trung ở thôn Giữa, thôn Chùa, thôn Cẩm, thôn Vân An. Trong năm 2023, do thôn Chùa thu hồi đất thực hiện dự án cụm công nghiệp nên UBND xã duy trì 03 cánh đồng ở thôn Cẩm (50 ha), Giữa (40 ha) và Vân An (40ha) với tổng diện tích 130 ha.

- Đối với cây ngô: Chuyển dần sang giống ngô chất lượng và có giá trị thương phẩm là ngô ngọt và ngô nếp, diện tích khoảng 30ha, tập trung tại các thôn Sơn Quả và Vân An, là những cánh đồng có nhiều lợi thế phát triển rau màu.

- Đối với cây lạc: Diện tích giảm so với năm 2022 (từ 34.7 ha giảm xuống còn khoảng 30 ha) nhưng năng suất dự kiến không có nhiều thay đổi, phân đầu đưa cây lạc vào mô hình liên kết để tăng giá trị sản xuất lên cao, đảm bảo đầu ra cho sản phẩm.

- Đối với rau màu các loại: Phát triển sản xuất cây rau hàng hoá với diện tích khoảng 20ha khoai tây chế biến, tập trung ở thôn Vân An và các thôn Sơn Quả; bí xanh, bí đỏ, ớt, dưa chuột... với diện tích khoảng 5 - 10ha, tập trung ở thôn Sơn Quả 4 và 5; cây hoa ở thôn Sơn Quả 2 và một số loại cây ngắn ngày khác...

- Năm 2023 xây dựng 01 - 02 mô hình trình diễn giống cây, con mới.

- Tổ chức ít nhất 04 buổi tập huấn chuyển giao KHKT cho bà con

* Phát triển sản phẩm chăn nuôi, đưa chăn nuôi trở thành ngành sản xuất chính trong nông nghiệp nhằm đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng tăng tỷ trọng chăn nuôi và thủy sản. Nâng tổng đàn trâu, bò lên cao. Phân đầu đến hết năm 2023, tổng đàn lợn là trên 25.556 con, tổng đàn trâu bò là 3.138 con, tổng đàn gia cầm là trên 155.690 con.

- Chăn nuôi gia súc, gia cầm phân đầu tăng trưởng mạnh, trở thành một trong những xã đi đầu trong huyện về phát triển chăn nuôi. Phân đầu năm 2023, toàn xã có ít nhất 30 trang trại chăn nuôi theo đúng tiêu chuẩn, trong đó chủ yếu là chăn nuôi lợn siêu nạc, gà, vịt, ngan, ngỗng, chim bồ câu. Chăn nuôi chuyển dần theo hướng “chăn nuôi sạch, an toàn”, cụ thể là:

+ Tỷ lệ tổng đàn lợn sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap đạt trên 55%

+ Tỷ lệ tổng đàn gia cầm sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap đạt trên 54%

- Phân đầu tiêm phòng các loại đạt 70% trở lên.

* Thủy sản:

Diện tích đất NTTS toàn xã hiện nay khoảng 58 ha. Trong thời gian tới dự kiến giảm còn khoảng 55 ha (do thu hồi đất thực hiện dự án cụm công nghiệp). Chủ trương phát triển NTTS theo hướng chuyên canh, không tăng diện tích mà tăng năng suất bằng cách áp dụng KHKT, giống mới, phương pháp mới. Trong đó 99% được sử dụng để nuôi cá thương phẩm, chỉ có 1% được sử dụng để ương nuôi cá giống. Tổng sản lượng thủy sản nuôi năm 2023 phân đầu đạt trên 150 tấn/năm. Tỷ lệ diện tích thủy sản sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap đạt trên 59%.

1.3.2. Nông thôn:

Năm 2020, Lương Phong về đích nông thôn mới. Từ năm 2021 trở đi tiếp tục xây dựng xã nông thôn mới nâng cao và hoàn thành xây dựng NTM đối với 2 thôn còn lại là thôn Tứ, thôn Khánh. Do đó, cần đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn đáp ứng yêu cầu phát triển KTXH trong tình hình mới, cụ thể là:

- Tập trung đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp kết cấu hạ tầng nông thôn. Phát huy nội lực địa phương và tranh thủ sự hỗ trợ của cấp trên để đầu tư xây dựng các công trình trên địa bàn xã: Trường học; trạm y tế; hệ thống đường giao thông; các công trình thủy lợi phục vụ sản xuất; trụ sở làm việc, nhà văn hoá, sân thể thao.

- *Trường học*: Tập trung nguồn lực từ ngân sách địa phương, kết hợp với xã hội hoá giáo dục để nâng cấp cơ sở vật chất các nhà trường, phân đầu năm 2023, xây dựng mới Trường THCS Lương Phong và trường Mầm non Lương Phong số 1, hoàn thành dự án mở rộng trường Tiểu học số 2 và trường Mầm non số 2, nâng tỷ lệ kiên cố hoá trường lớp học lên 86.7%. 04 trường học trên địa bàn xã duy trì đạt chuẩn quốc gia.

- *Trạm y tế*: Giữ vững và tiếp tục củng cố các điều kiện đạt chuẩn quốc gia, huy động vốn ngân sách và nguồn vốn xã hội hoá để nâng cấp cơ sở hạ tầng trạm y tế, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân. Duy trì quy mô 5 giường bệnh trở lên và có đủ bác sỹ, y sỹ sản nhi (nữ hộ sinh) theo quy định.

- *Hạ tầng giao thông*: Ưu tiên cải tạo, sửa chữa, nâng cấp hệ thống đường giao thông nông thôn và các tuyến đường liên xã nhằm tạo động lực phát triển KTXH trên địa bàn. Năm 2022, tỷ lệ cứng hoá giao thông nông thôn toàn xã đạt 100%. Phân đầu đến hết năm 2023, hạ tầng giao thông trên địa bàn xã đều ở tình trạng tốt, 100% đường trục xã được trải áp – phan.

- *Hạ tầng thủy lợi, đê điều và cấp thoát nước*: Đầu tư nâng cấp các công trình thủy lợi, đê điều; kêu gọi nguồn vốn của các doanh nghiệp tư nhân để đầu tư hạ tầng cấp, thoát nước đồng bộ, vững chắc, phục vụ sản xuất và sinh hoạt của nhân dân. Hiện nay, trên địa bàn xã đã có hệ thống nước sạch phục vụ nhu cầu sử dụng của người dân, phân đầu 100% hộ dân được sử dụng nước sạch, đảm bảo an toàn sức khỏe cho nhân dân. Tiếp tục tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng, cứng hoá hệ thống kênh mương nội đồng phục vụ sản xuất nông nghiệp.

- *Trụ sở làm việc, nhà văn hoá*: UBND xã phân đầu xây dựng mới trụ sở làm việc khang trang, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về điều kiện làm việc cho CBCCC. Ngoài nhà văn hoá các thôn, UBND xã cũng sẽ đầu tư cải tạo, nâng cấp hội trường UBND xã để đáp ứng nhu cầu của các hoạt động chính trị, văn hoá, xã hội trong thời gian tới.

2. Lĩnh vực văn hóa – xã hội – dân số - môi trường

2.1. Văn hóa, thể thao, thông tin, tuyên truyền

Xây dựng kế hoạch, huy động nguồn lực từ ngân sách nhà nước, xã hội hoá để tôn tạo, bảo tồn các khu di tích văn hóa, lịch sử, xây dựng nội quy, quy chế quản lý các di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn. Năm 2020, UBND xã đã chỉ đạo các thôn tiến hành bầu (cử) người đại diện (Ban quản lý) đối với các cơ sở tín

ngưỡng, tôn giáo theo quy định. Năm 2023, tiếp tục duy trì tốt việc quản lý công tác tôn giáo trên địa bàn xã.

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”; trọng tâm là xây dựng gia đình, thôn, cơ quan, đơn vị văn hoá; thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Phần đầu đến hết năm 2023, có 91.4% số hộ gia đình đạt danh hiệu Gia đình văn hoá, ít nhất 11/13 thôn đạt danh hiệu Làng văn hoá các cấp.

Nâng cao chất lượng công tác phát thanh, thông tin, tuyên truyền, phần đầu đến hết năm 2023, 100% người dân nghe được thông tin từ đài truyền thanh xã, đảm bảo thông tin đầy đủ, kịp thời. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực văn hóa, thể thao, hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng, ...

Tiếp tục phát triển phong trào thể thao quần chúng, phong trào thể dục thể thao rèn luyện sức khỏe đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

2.2. Chính sách xã hội, giảm nghèo, giải quyết việc làm

Thực hiện đồng bộ, toàn diện và có hiệu quả các chương trình, dự án giảm nghèo như: dạy nghề, khuyến nông, vay vốn qua Ngân hàng chính sách xã hội, Ngân hàng NN&PTNT... Huy động thêm các nguồn lực, nhất là từ nguồn đóng góp, ủng hộ của nhân dân để thực hiện công tác giảm nghèo. Phần đầu giảm nghèo bền vững, tỷ lệ hộ nghèo năm 2023 là 1.91%, giảm 77 hộ nghèo so với năm 2022 (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025).

Đẩy mạnh phong trào đền ơn đáp nghĩa; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo.

Giám sát, kiểm tra việc xuất khẩu lao động trên địa bàn. Phối hợp với các cơ quan có liên quan để tuyên truyền cho người dân hiểu rõ chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về xuất khẩu lao động để tránh tình trạng lừa đảo hoặc xuất khẩu lao động trái phép. Năm 2023, phần đầu giải quyết việc làm mới cho 260 lao động (trong đó: xuất khẩu lao động từ 6 người trở lên).

2.3. Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho trạm y tế, giữ vững danh hiệu đạt chuẩn quốc gia. Phát huy vai trò, tính chủ động của hệ thống y tế dự phòng trong công tác phòng, chống dịch nhất là các dịch truyền nhiễm nguy hiểm.

Tiếp tục tập trung thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác theo đúng tinh thần chỉ đạo của cấp trên; không để dịch bệnh lây lan; xây dựng các phương án ứng phó khi có dịch xảy ra trên địa bàn xã; đảm bảo người dân được tiếp cận đầy đủ và nhanh chóng với các dịch vụ y tế, lương thực, thực phẩm... kể cả khi dịch bệnh diễn biến phức tạp.

Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho các đối tượng chính sách, người nghèo và trẻ em dưới 6 tuổi, chất lượng khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

Thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình; ổn định quy mô dân số, duy trì tỷ lệ tăng dân số tự nhiên năm 2023 ở mức 1.2 %. Nâng cao chất lượng công tác truyền thông về dân số, kế hoạch hóa gia đình, làm thay đổi nhận thức, tư duy của người dân về bình đẳng giới, phần đầu giảm tỷ lệ mất cân bằng giới tính khi sinh.

Tập trung tuyên truyền rộng rãi những điểm mới, mục đích, ý nghĩa của việc tham gia BHYT, BHXH tự nguyện, để người dân nắm được và tham gia, vừa góp phần nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, vừa góp phần đảm bảo an sinh xã hội. Phần đầu đến hết năm 2023, tỷ lệ người dân tham gia BHYT toàn xã đạt trên 99.6%. Có ít nhất 343 người tham gia BHXH tự nguyện.

2.4. Giáo dục - đào tạo

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Phần đầu ngày càng tăng số lượng giáo viên giỏi và học sinh giỏi các cấp.

Huy động có hiệu quả các nguồn lực để nâng cao cơ sở vật chất trường lớp học. Phần đầu 4/5 trường học trên địa bàn duy trì đạt chuẩn quốc gia.

Phối hợp với các Trung tâm đào tạo nghề để nâng cao kỹ năng sản xuất nông nghiệp tiên tiến cho các trang trại, hộ gia đình trên địa bàn xã.

2.5. Quản lý đất đai, bảo vệ môi trường

Hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai, công tác đo đạc bản đồ địa chính toàn xã. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân. Phần đầu năm 2023 hoàn thành việc cấp GCN QSD đất theo dự án đo đạc bản đồ địa chính chính quy do Công ty Kim Hoàng thực hiện.

Công khai thông tin về đất đai để tạo thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận quỹ đất phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh. Thực hiện quản lý, sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đó được phê duyệt, đảm bảo sử dụng đất hợp lý, hiệu quả. Giai đoạn 2021-2025, UBND xã xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất một cách cụ thể, chi tiết, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch chung của huyện. Quy hoạch, kế hoạch phải có tầm nhìn, đáp ứng yêu cầu phát triển KTXH trong thời gian tới.

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, hình thành ý thức tự giác bảo vệ môi trường. Năm 2023, tiếp tục duy trì 100% số thôn tổ chức thu gom và tập kết rác thải, thu phí VSMT theo quy định. 98% chất thải rắn được thu gom và xử lý hợp vệ sinh. Kiên quyết xử lý nghiêm và buộc các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng xen kẽ trong khu dân cư di dời ra ngoài khu dân cư hoặc đầu tư hệ thống xử lý chất thải.

3. Lĩnh vực nội chính, quốc phòng, an ninh, xây dựng chính quyền

3.1. Quốc phòng, an ninh

Nhằm thực hiện mục tiêu kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội, UBND xã tiếp tục chỉ đạo làm tốt công tác quốc phòng, an ninh trên địa bàn xã.

- Giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng được đảm bảo, đạt 100% chỉ tiêu tuyến quân hàng năm.

- Trật tự, an toàn xã hội được tăng cường. Đồng thời, đẩy mạnh sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong tình hình mới, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

- Làm tốt công tác tuyên truyền phổ, biến giáo dục pháp luật, nâng cao chất

lượng cán bộ tư pháp và thành viên tổ hoà giải cơ sở. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn trong việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc xảy ra trên địa bàn.

3.2. Phòng chống tham nhũng, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt, thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Hàng năm, UBND xã xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phòng chống tham nhũng.

Thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Xây dựng lịch tiếp dân định kỳ, thường xuyên của Chủ tịch UBND xã theo quy định, năm 2023 phấn đấu giải quyết trên 80% đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền. Chỉ đạo các ngành chuyên môn tăng cường kiểm tra, đôn đốc và tổ chức thực hiện các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo đó có hiệu lực pháp luật. Tập trung giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp từ cơ sở, không để phát sinh thành điểm nóng, không để khiếu kiện vượt cấp, đông người; huy động sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân trong quá trình giải quyết.

Tăng cường công tác tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của Chủ tịch UBND xã với nhân dân, đảm bảo các ý kiến, kiến nghị của người dân được tiếp thu và giải quyết đúng quy định.

Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là trong lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư công, xây dựng cơ bản, quản lý tài chính, không để xảy ra sai phạm.

3.3. Cải cách hành chính

- Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin của UBND xã, hướng tới mục tiêu hiện đại hoá nền hành chính nhà nước.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo "cơ chế một cửa, một cửa liên thông". Năm 2023, 99% trở lên hồ sơ được tiếp nhận đúng quy định và trả kết quả đúng hạn qua cổng dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích. Các chỉ tiêu: tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến, tỷ lệ số hoá hồ sơ, tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn, tỷ lệ thanh toán trực tuyến, tỷ lệ hài lòng của người dân... đều đạt và vượt mức bình quân chung của huyện.

- Công khai, minh bạch các quy định của Nhà nước và bố trí cán bộ, công chức đủ phẩm chất, năng lực theo yêu cầu công việc, trong đó đặc biệt quan tâm đến vai trò của người đứng đầu, coi cải cách hành chính vừa là mục tiêu, vừa là giải pháp, tạo môi trường thông thoáng để thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội.

3.4. Thi đua, khen thưởng

Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng. Qua đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm về công tác thi đua, khen thưởng trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Thường xuyên phát động các phong trào thi đua yêu nước. Nội dung các phong trào thi đua bám sát nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của địa phương. Phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể chính trị xã hội trong việc phát

động, tổ chức triển khai các phong trào thi đua, làm cho phong trào thi đua phát triển sâu rộng.

Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác khen thưởng, đảm bảo đánh giá đúng, dân chủ, công khai, minh bạch; coi trọng việc phát hiện, lựa chọn các cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc để khen thưởng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiên tiến để làm gương học tập nhằm tạo khí thế thi đua sôi nổi, thiết thực, hiệu quả.

(Kèm theo biểu chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch phát triển kinh-tế xã hội 2023)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển KTXH năm 2023 của Chủ tịch UBND huyện; Nghị quyết của HĐND xã Lương Phong về phát triển KTXH năm 2023 và Kế hoạch này, các ban ngành của xã xác định rõ từng mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian và phân công người chịu trách nhiệm, nội dung phải bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đó đề ra. Từ đó cụ thể hóa trong chương trình công tác, nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm của lĩnh vực mình phụ trách trong năm 2023; thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả đạt được, kịp thời báo cáo UBND huyện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để ược tháo gỡ.

2. Đề nghị HĐND, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể nhân dân trong xã tổ chức giám sát, tuyên truyền vận động nhân dân trong quá trình tổ chức thực hiện.

3. Giao cho các công chức, viên chức, người lao động và các thôn, nhà trường, công an xã, trạm y tế tổ chức thực hiện; định kỳ tổng hợp đánh giá kết quả báo cáo Chủ tịch UBND xã theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng TCKH huyện;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQ và các đoàn thể CT-XH, các ngành thuộc UBND xã; TYT, CAX, các nhà trường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đỗ Đình Dũng